

ĐẦU SÔNG CUỐI SÔNG.

Kha Lăng Đa

Đông ngồi thơ thẩn trên bờ sông, mắt buồn xa xăm nhìn theo những cụm lục bình trôi theo dòng nước chảy lững lờ. Chiều xuống chậm chậm trong làn sương khói vương vấn mặt trướng giang. Những áng mây nhuộm màu hồng pha tím của ráng nắng hoàng hôn, lộn bóng giữa dòng sông nước lớn. Tiếng bìm bịp kêu nghe náo nức ở khúc sông xa như tiếng thổi một ngày đẹp trời sắp tắt lịm cho màn đêm buông xuống mông lung.

Đã một tháng trôi qua, chiều nào ở đơn vị trong phi trường Trà Nóc về mái nhà cạnh dòng sông Bình Thủy, Đông cũng ngồi mong chờ bóng dáng người con gái chèo xuồng ba lá mà Đông đã gặp gỡ rồi ôm ấp nỗi nhớ thương. Đông thầm ưu tư, thắc mắc, chẳng biết tại sao nàng không chèo xuồng qua khúc sông này nữa, hay là nàng đã sang ngang! Nhiều khi Đông tự trách mình quá đa tình, lãng mạn, mới gặp giai nhân một lần đã mắc bệnh tương tư trong khi người con gái kia chưa có một lời hò hẹn với chàng. Đông mang canh cánh bên lòng một tình yêu đơn phương.

Chỉ có Hiệp là người bạn đồng đội và ở chung một căn nhà mượn cạnh bờ sông mới hiểu được nỗi lòng của Đông. Hiệp đã nhiều lần an ủi Đông:

- Mày đừng có buồn nữa, để từ từ tao sẽ tìm ra tông tích người con gái ấy cho mày. Hôm nào rảnh rỗi, tao sẽ lấy xe Honda chở mày xuống phía Nam bờ sông tìm kiếm nhà nàng.

Nghe Hiệp nói, Đông như uống được liều thần dược chữa căn bệnh tương tư của chàng đã đến thời kỳ trầm trọng. Hình ảnh Hạnh, người con gái chèo xuồng bỗng hiện rõ trong tâm tưởng của Đông. Khuôn mặt nàng đẹp phúc hậu, đoan trang, miệng cười duyên dáng với hai má lúm đồng tiền, mái tóc huyền buông xuống gần tới eo thon. Cô gái quê này có làn da trắng như bông bươi, mặc áo bà ba trắng, quần đen, đội nón lá mà dung nhan đã làm cho anh "lính hào hoa" phải đắm lụy, tưởng chừng như đã yêu nàng từ kiếp trước. Đông đã vẽ bức tranh Hạnh đang chèo xuồng trên sông bằng sự vận dụng óc tưởng tượng và nghệ thuật hội họa mà Đông đã học được. Bức tranh được Hiệp và nhiều người bạn khác của Đông khen đẹp. Đông nâng niu, giữ gìn như một báu vật của đời chàng.

Đông nhớ lại cách nay một tháng, trong trận túc cầu giao hữu đơn vị của chàng đấu với sinh viên Cần Thơ, Đông là cầu thủ ở hàng tiền vệ. Sau trận đấu, Đông về nhà, tắm sông Bình Thủy, bơi lội ra giữa dòng, bỗng đâu bị "vọp bẻ" cả hai chân, vì bắp thịt đã vận động thái quá. Đông đang chới với giữa dòng sông thì may mắn thay có một người con gái đang chèo xuồng ba lá vừa tới gần chàng. Đông kêu cứu:

- Cô ơi! Tôi đang bị "vọp bẻ", cô cứu giùm tôi! Cho tôi nắm be xuồng... một chút.

Cô gái queo mũi xuồng về phía Đông đang lay quay như con gà con bị rớt xuồng nước. Nàng bảo Đông:

- Anh hãy nắm mũi xuồng để tôi đưa anh vô bờ.

Được người đẹp cứu tử khi sắp bị chết đuối, Đông vội vàng chụp lấy be xuồng. Nàng con gái hỏi:

- Nhà anh bên nào?

Đông chỉ vào bờ sông, nói đứt quãng vì sự căng cứng bắp thịt của đôi chân khiến chàng bị đau đớn:

- Nhà tôi... ở phía tay phải... của cô

Cô gái chèo xuồng vào bờ sông. Gần đến chỗ cạn, cô ta hỏi:

- Anh đứng được không?

Mắt vẫn nhìn cô gái, Đông trả lời:

- Tôi đứng được rồi, xin cảm ơn cô đã cứu mạng. Nếu không nhờ cô đến kịp chắc là tôi bị chết đuối. Xin lỗi, cô cho biết quý danh.

Cô gái hơi e thẹn:

- Dạ, em tên Hạnh.

Đông lại hỏi:

- Nhà cô ở gần đây không?

Nàng chỉ về phía Nam của dòng sông, nói bằng giọng trong trẻo:

- Nhà em ở trong đó, cũng bờ phía bên này, cách đây hai cây số. Xin chào anh, em về kéo trời tối. Đông nghe niềm luyến lưu, nuối tiếc đang dâng lên trong lòng trước buổi gặp gỡ ngắn ngủi rồi lại chia ly. Cô gái vừa quay xuống, Đông nói với theo:

- Tôi tên là Đông, cảm ơn cô thật nhiều. Tôi mong sẽ gặp lại cô để đền ơn.

Nàng quay lại, tươi cười, nhìn Đông:

- Không có chi, anh đừng có bận lòng lo lắng.

Chiếc xuồng ba lá rẽ nước lướt ra giữa dòng sông rồi trực chỉ hướng Nam mà Đông còn ngẩn ngơ nhìn theo bóng dáng Hạnh đẩy đưa tay chèo cho đến khi nàng khuất dạng ở khúc quẹo phía sông xa. Kể từ ngày ấy, Đông bỗng mất ngủ, biếng ăn. Nhiều khi buồn nhớ Hạnh, Đông ngồi ngắm bức tranh cho vui bớt nỗi u hoài. Chàng và Hạnh chỉ cách nhau mấy cây số mà tưởng chừng như kẻ ở đầu sông, người ở cuối sông. Hiệp thường đọc một bài cổ thi để trêu ghẹo Đông:

*“Quân tại Tương giang đầu
Thiếp tại Tương giang vĩ
Tương tư bất tương kiến
Đông âm Tương giang thủy”*

Vậy mà Đông lại thích bài thơ cổ này vì nó mang tâm sự của Đông. Đông hy vọng có ngày sẽ được gặp lại Hạnh để bày tỏ nỗi lòng và sẽ tặng Hạnh bức tranh người con gái chèo xuồng với hình dung rất giống Hạnh. Đông mơ ước được Hạnh đáp lại tình yêu chân thật của chàng rồi đôi lòng cùng hòa nhịp điệu ái ân. Những đêm rằm, trăng soi bóng lung linh trên dòng sông phẳng lặng, Đông sẽ cùng Hạnh ngồi trên nhịp cầu ván ở ven bờ, nguyện thề mãi mãi yêu nhau. Rồi đám cưới của đôi uyên ương đã gặp gỡ và yêu nhau trên dòng sông Bình Thủy được tổ chức, có bạn bè đồng đội của Đông đến dự rất đông đủ. “Tác ráng” kết tụi, treo hoa sẽ đưa chàng trai xuôi dòng, qua nhà nàng gái rước cô dâu về khi hoa lục bình nở rộ trên mặt nước sông xanh. Ước mơ bao giờ cũng đẹp, khiến lòng Đông nghe rộn ràng, xao xuyến. Nhưng, hiện tại, Đông chưa gặp lại Hạnh thì làm sao tính được chuyện tơ duyên, không lẽ cứ mãi chờ đợi một bóng hình đã bật tằm như con cá lợi giữa trường giang. Đêm nào nằm trăn trở, không ngủ được, Đông cũng nghe giọng ru con u buồn của một thiếu phụ bên nhà hàng xóm mà lòng thêm nặng nỗi sầu trong sự khắc khoải, chờ mong:

*“Sông dài, cá lợi biệt tằm
Phải duyên chồng vợ, mười năm cũng chờ”.*

Nỗi nhớ thương ngày càng cao chất ngất, Đông nhứt định đi tìm Hạnh ở bờ sông phía Nam theo lời chỉ dẫn của nàng. Trọn ngày chửa nhứt, Hiệp cưỡi xe Honda chở Đông chạy theo con đường hương lộ dọc bờ sông rồi rẽ vào thôn ấp để tìm kiếm, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của nàng. Chiều hôm ấy về tới nhà, Đông như người bị đánh mất hết niềm tin yêu trong cuộc sống, ra ngồi buồn rĩ rượi bên bờ sông vắng lặng. Đến lúc trăng lên, sương rơi thấm lạnh, Đông mới đi vào nhà. Hiệp đã bày sẵn thức ăn với cả chục chai bia, mời Đông uống để giải sầu. Ngồi đối ẩm với bạn mà mắt cứ nhìn vào bức tranh treo trên vách để tưởng mơ về Hạnh. Hiệp cười nhìn Đông:

- Mày giống như chàng thư sinh Tú Uyên tương tư nàng Giáng Kiều trong truyện Bích Câu Kỳ Ngộ. Đừng buồn nữa “cưng” ơi, tao sẽ chở mày đi tìm nàng lần nữa, chắc sẽ tìm ra thôi. Cưng ly, uống một trăm phần trăm đi “cưng”!

Trong lần thứ hai đi tìm Hạnh, Hiệp và Đông cưỡi xe chạy xa hơn lần trước, cách nhà gần ba cây số. Đến con đường mòn sát bờ sông, bỗng Đông thấy một chiếc xuồng ba lá giống như chiếc xuồng của Hạnh. Đông bảo Hiệp ngừng xe lại và chỉ chiếc xuồng, vui mừng nói:

- Đây là chiếc xuồng của nàng. Có lẽ nhà nàng ở gần đây thôi.

Hiệp cũng thấy vui lây theo Đông:

- Hy vọng là hai đứa mình không bị làm lẫn vì ở miệt này có nhiều xuồng ba lá. Mình chạy xe chậm chậm để “dọ thám” nha mày!

Gần đến một cái quán nhỏ trước một ngôi nhà lợp ngói móc, Đông thấy một cô gái mặc áo bà ba trắng, tóc dài ngang lưng, giống y như Hạnh đang đứng bán hàng. Đông hồi hộp, tim đập mạnh, người muốn run lên khi nhận ra cô gái ấy chính là Hạnh. Đông vỗ vai Hiệp, hân hoan nói:

- Ghé vào quán ngay đi! Người con gái mặc áo bà ba trắng, tóc dài chính là nàng đó.

Sau khi dựng xe trước sân nhà, Hiệp và Đông vội vã đi vô quán. Quán giải khát và bán hàng tạp hóa, chỉ có ba cái bàn nhỏ và trên mười cái ghế. Đông và Hiệp ngồi trên hai cái ghế đầu ở bàn trong cùng với dụng ý nhìn cho rõ dung nhan cô chủ quán. Hạnh nở nụ cười tươi, phô hai hàm răng trắng tinh và hai má lúm đồng tiền, gật đầu chào khách rồi dịu dàng hỏi:

- Thưa hai anh dùng chi?

Đông nhìn nàng mà ngỡ như đang nằm mơ, cổ trắn tĩnh nói:

- Cô cho hai ly trà-đá-chanh-đường.

Lúc nàng bưng hai ly nước ra đặt lên bàn, Đông liền hỏi:

- Xin lỗi, cô Hạnh còn nhớ tôi không?

Hạnh ngạc nhiên vì có người lạ lại biết tên mình nên nhìn thẳng vào mặt Đông để cố nhận dạng và đào sâu trí nhớ. Gương mặt bỗng trở lại vẻ tươi tắn, nàng mỉm cười, nói:

- Tôi nhớ ra rồi, mấy tháng trước anh bị “vọp bẻ” ở khúc sông gần cầu Bình Thủy kịp lúc tôi chèo xuồng đến và đưa anh vô bờ, phải như vậy không anh?

Đông mừng rỡ nói:

- Đúng như vậy. Tôi tưởng cô quên rồi chớ. Tôi và bạn tôi đi tìm, thăm cô rất khổ nhọc gian lao, nay mới gặp được. Cô khỏe không cô?
- Dạ khỏe. Cảm ơn anh. Còn anh?

Hiệp ngó giảo dác thấy không có ai, bèn trả lời:

- Đông không được khỏe đâu cô ơi! Từ ngày gặp cô nó biếng ăn, mất ngủ, chiều nào cũng ra ngồi trên bờ sông, chờ cô chèo xuồng đi ngang. Ba tháng nay cô vắng bóng, nó mắc bệnh tương tự, ngồi tưởng tượng vẽ hình cô đang chèo xuồng rồi treo lên vách ngắm nhìn mãi, tội nghiệp nó lắm cô ơi!

Hạnh bụm miệng cười, đôi má ửng hồng nhưng trong ánh mắt bộc lộ niềm xúc động. Đông ngồi cúi đầu bẽn lẽn, vói tay véo đùi Hiệp. Hạnh nói lảng sang chuyện khác:

- Em thường đi xe “Lam” lên chợ Bình Thủy. Thỉnh thoảng em mới chèo thuyền ba lá đi chợ. Em là gái quê mùa có xứng đáng chi đâu mà các anh nghĩ... đến.

Bỗng một đứa bé trai kháu khỉnh, trạc bốn tuổi từ nhà đi ra quán, ôm chân Hạnh, nói bằng giọng đã đót, nhõng nhẽo:

- Má ơi! Má! Con đói bụng quá, má lấy cơm cho con ăn.

Hạnh cúi xuống hôn đứa bé:

- Ừ để má lấy cơm cho con ăn.

Quay sang nhìn Đông và Hiệp, nàng nói:

- Xin lỗi hai anh ngồi chơi.

Nàng dẫn đứa bé đi vô nhà trong khi Đông há hốc nhìn Hiệp:

- Trời ơi! Nàng đã có con.

Hiệp nhìn Đông bằng ánh mắt thương hại, lắc đầu nói:

- Mày xui quá Đông ơi! Chắc mày có tên trong “sổ đoạn trường”!

Đông buồn bã cúi mặt. Hiệp nhìn bạn rồi buông tiếng thở dài. Hạnh ở trong nhà vừa đi ra đến quán thì có tiếng kêu của một chàng trai từ ngoài vườn vọng vào:

- Hạnh ơi, ra đây anh nhờ một chút.

Hạnh lúng túng cáo lỗi với Đông và Hiệp rồi lật đật đi ra vườn. Một bà lão bước ra thay thế Hạnh, đứng trông coi quán. Đông nói nhỏ với Hiệp:

- Người đàn ông mới cất tiếng gọi từ ngoài vườn chắc là chồng nàng.

Hiệp trả tiền nước cho bà lão rồi cùng Đông bước ra khỏi quán khi nắng chiều đang thoi thóp trên những cây dừa cạnh bờ sông. Ngồi trên yên xe cho Hiệp chở về nhà, Đông nghe nỗi tuyệt vọng làm cho cơ thể như rã rời, quần quai. Hy vọng như khói sóng trên sông bị tan đi khi ánh mặt trời lên. Mới gặp lại nhau

mà đã nghìn trùng cách biệt. Tiếng lòng định cạn tỏ cùng ai, nay đành câm lặng với khối tình sầu đê nặng tâm tư. Hiểu được tâm trạng của Đông, Hiệp lại an ủi và khuyên lơn bạn:

- Chuyện vợ chồng là chuyện nợ duyên. Tao biết mày bị tiếng sét ái tình và đã yêu Hạnh tha thiết. Nhưng nó đã có chồng, có con rồi thì mày nên cố quên nó đi. Không lẽ trên này chỉ có một người con gái độc nhứt để cho mày yêu sao? Nhiều em học Anh Văn với tội mình ở Hội Việt Mỹ rất là đẹp và thơm muốn làm quen với mày sao mày không tiến tới lại khổ tâm đi yêu một nàng thôn nữ đã có chồng. Mày nên sáng suốt, cứng rắn, đừng quá yếu mềm để phải chuốc lấy nhiều phiền lụy. Với tình bạn thân yêu, chân thật, tao khuyên mày nên nghỉ lại.

Những lời của Hiệp thật là chí lý khiến cho Đông nghĩ ngợi miên man. Nỗi lòng của Đông đang bị giằng co giữa tình yêu vô vọng và sự tìm quên lãng. Điều mà Đông thường nghĩ đến là chỉ có thời gian mới là liều thuốc nhiệm màu xoa dịu vết thương lòng của chàng vì sự khổ đau dày vò, cấu xé. Quá nhớ thương Hạnh, nhiều lần Đông muốn đi bộ đến quán cũ để gặp nàng, nhưng đi được một quãng đường, Đông lại đổi ý, quay về.

Một buổi sáng ngày thứ Bảy, đi chợ Bình Thủy để mua thức ăn, Hiệp trở về nhà với vẻ mặt tươi cười, hớn hờ, Đông hỏi:

- Sao bữa nay mày vui quá vậy?
- Tao gặp Hạnh

Gương mặt khô héo, ủ dột của Đông bỗng trở nên rạng rỡ. Chàng rối rít hỏi Hiệp:

- Thiệt không vậy? Thiệt không vậy?

Hiệp đặt cái tụng đệm đựng thực phẩm xuống đất, sôi nổi kể:

- Tao gặp Hạnh bán hai giỏ ổi xá lỵ. Nàng có dẫn theo thằng con trai nữa. Tao đến chào thì nàng nhận ra tao ngay. Nàng hỏi thăm mày. Tao nói sau khi tao và mày đi tìm gặp Hạnh và biết được nàng đã có chồng con rồi thì mày thất tình, đau khổ và ngã bệnh. Nàng nói: Hai anh hiểu lầm rồi! Thằng nhỏ gọi em bằng má chính là con trai của người chị ruột em. Khi sinh nó ra chưa đầy một tháng thì chị của em bị bệnh sản hậu mà qua đời. Chính tay em và má em nuôi thằng nhỏ tới bây giờ. Năm nay nó được bốn tuổi. Tội nghiệp cho nó mồ côi cha mẹ. Sau khi chị của em chết được hai năm thì người anh rể của em đi lính Địa Phương Quân, bị tử trận ở Vị Thanh. Vì em nuôi nấng đứa cháu cô cút từ khi nó còn đỏ hỏn nên lúc lớn lên nó gọi em là má. Hôm nọ hai anh đến quán, em chưa kịp giải thích thì hai anh đã ra về. Đêm đó em nằm trần trọc, ray rứt vì biết hai anh đã hiểu lầm. Tao mới hỏi tiếp: Lúc tôi và Đông ngồi uống nước trong quán, người đàn ông nào ngoài vườn cất tiếng gọi Hạnh? Nàng trả lời: Đó là anh Ba của em. Người chị đã qua đời là chị cả rồi tới anh thứ ba, còn em là út. Kể xong nàng cười thật là có duyên. Sau đó có người đến mua sỉ hết hai giỏ ổi, nên nàng từ giã tao để đón xe Lam về nhà. Trước khi lên xe, nàng gởi lời thăm mày và nhắn với tao, bảo mày đừng buồn nữa. Nàng hỏi tao với mày làm nghề gì? Tao cho nàng biết tội mình là lính Không quân, chuyên sửa chữa máy bay. Nàng nói: Anh của nàng rất thích đi lính Không quân. Nàng còn hẹn ngày mai chủ nhật, nàng sẽ đem ổi ra chợ bán nữa. Trước khi cân bán hai giỏ ổi, nàng lựa hai trái ngon nhứt, gởi tặng mày. Có lẽ nghe tao nói mày đau khổ vì đã yêu nàng nên nàng cảm động. Vậy ngày mai, mày chuẩn bị ra chợ gặp em. Hết buồn rồi phải hôn?

Đông nắm tay Hiệp, miệng cười toe toét:

- Cám ơn mày nhiều lắm Hiệp ơi! Tao hết buồn rồi. Mày là vị "cứu tinh" của tao.

Đông có cảm tưởng như mình sắp chết vì bị đắm chìm trong biển sầu tình ái nay được hồi sinh. Đông yêu đời, cười nói huyền thoại khi Hiệp trao cho chàng hai trái ổi của Hạnh gởi tặng. Đông cầm hai trái ổi đưa lên mũi để hôn như hôn gò má người yêu.

Ngoài kia, dòng sông Bình Thủy đang dâng lên con nước lớn, xô dạt đám lục bình về hạp bến, nở đầy hoa tím ở mé bờ trước nhà. Tiếng ai hát bên kia sông vắng đến trong một bản nhạc trữ tình. Tiếng bìm bịp kêu mừng ở khúc sông phía Nam. Niềm vui trong tâm hồn Đông cũng chan hòa như con nước lớn ngập trường giang khi nghĩ đến ngày mai sẽ được gặp lại người mình yêu và chắc sẽ được nàng yêu.